



Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 11 năm 2023

## DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH

**Kỳ họp thứ 20 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023), Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**I. THỜI GIAN:** Tổ chức kỳ họp trong 03 ngày, từ ngày 06/12/2023 đến ngày 08/12/2023 (Khai mạc lúc 07 giờ 30 phút, ngày 06/12/2023).

**II. ĐỊA ĐIỂM:** Hội trường Tỉnh ủy (Số 146 đường Lê Trung Đình, thành phố Quảng Ngãi).

### III. NỘI DUNG KỲ HỌP

#### 1. Khai mạc kỳ họp

#### 2. Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh

2.1. Hoạt động của HĐND tỉnh năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.

2.2. Kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh 6 tháng cuối năm 2023.

2.3. Kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

2.4. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát nêu tại các báo cáo kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh.

2.5. Đánh giá kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

2.6. Kết quả xem xét, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.

#### 3. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh

3.1. Tình hình công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.

3.2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.

3.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.

3.4. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023 và 03 năm 2021 - 2023; phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024.

3.5. Tình hình tạm ứng, ứng trước ngân sách đến thời điểm 31/12/2023.

3.6. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 (bao gồm tình hình trật tự an toàn giao thông).

3.7. Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.

3.8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.

3.9. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 (nếu có).

3.10. Kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh.

3.11. Kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

3.12. Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2023.

3.13. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2023.

3.14. Tài chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

3.15. Tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2023.

3.16. Đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

3.17. Việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2023.

3.18. Công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh năm 2023.

**4. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông báo kết quả kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV.**

**5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.**

**6. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.**

**7. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.**

**8. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.**

**9. Đoàn Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.**

**10. Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024.**

**11. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết**

11.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

11.2. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

11.3. Dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024.

11.4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh.

11.5. Giao kế hoạch đầu tư công năm 2024.

11.6. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác.

11.7. Giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.8. Giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

11.9. Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, vay vốn ADB.

11.10. Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.11. Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh).

11.12. Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Tây Bắc Dung Quất.

11.13. Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dịch vụ hỗn hợp Đông Dung Quất.

11.14. Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Bình Hòa - Bình Phước.

11.15. Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Dung Quất II.

11.16. Điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp phía Đông Dung Quất.

11.17. Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.18. Giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

11.19. Giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức, địa phương năm 2024.

11.20. Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024.

11.21. Giao số lượng người làm việc đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (trước đây là hội có tính chất đặc thù) cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2024.

11.22. Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 và Nghị quyết số 06/2015/NQ-HĐND ngày 22/4/2015).

11.23. Danh mục công trình, dự án chuyên mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

11.24. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.25. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.26. Quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho thành viên, người lao động tham gia đào tạo, đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.27. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (thuộc khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai) trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

11.28. Quy định mức chi chăm sóc sức khỏe cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và cán bộ hoạt động từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

11.29. Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với một số vị trí trên địa bàn tỉnh

11.30. Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.31. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án quy định tổ

chức lực lượng dân quân trực (12/24) thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025.

11.32. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025.

11.33. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Quy định mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

11.34. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

11.35. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025.

**12. Chất vấn và trả lời chất vấn.**

**13. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.**

**14. Kỳ họp sẽ xem xét, biểu quyết thông qua các nghị quyết về những nội dung Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh trình HĐND tỉnh nêu tại khoản 10 và 11 nêu trên.**

**15. Phát biểu của Chủ tịch UBND tỉnh.**

**16. Bế mạc kỳ họp.**

**THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**